**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG ÔN TẬP VÀ TỰ HỌC Ở NHÀ**

**MÔN: HÓA HỌC 8**

**I.Tiếp tục ôn lại**:

- Tính chất hóa học của oxi, sự oxi hóa, phản ứng hóa hợp.

- HS học lại hóa trị của các NTHH thường gặp và 5 nhóm nguyên tử (OH, NO3, CO2, SO4, PO4), công thức chuyển đổi tính **m,n,V,** tính tỉ khối (**d**)…

- HS xem lại 4 bước tiến hành bài toán tính theo PTHH.

**II. Bài tập vận dụng:**

**Bài 1**: Viết PTHH phản ứng đốt cháy của các chất sau trong khí oxi: P; Na; Cu; S; H2; C; Mg; Fe; Al; Ca; CH4; Zn; C6H6; C3H6; CO; SO2, CxHy.

**Bài 2:** ***Hướng dẫn trả lời câu hỏi:*** *( Dựa vào nội dung câu hỏi hướng dẫn học ở nhà của bài 26, 27 SGK tr. 89,90,92,93).*

* *Oxit là hợp chất của 2 nguyên tố, trong đó có 1 nguyên tố là oxi.*

*Ví dụ: SO2 ; Na2O; CuO…*

* *Có 2 loại oxit:*

+ *Oxit axit: thường là* ***oxit của phi kim****, tương ứng với 1 axit.*

Ví dụ: P2O5; N2O5... *(NO,CO không phải là oxit axit*)

+ *Oxit bazơ : thường là* ***oxit của kim loại*** *và tương ứng với 1 bazơ.*

Ví dụ: MgO; CaO…

* *Cách gọi tên:*

**Tên oxit kim loại** = **Tên kim loại** (kèm hóa trị nếu kim loại có nhiều hóa trị )+ **Oxit**

**(*Oxit bazơ*)** *(Cu ( I, II) ; Hg ( I, II) ; Fe ( II, III)…*

**Ví dụ:**  CuO : Đồng (II) oxit

FeO : Sắt (II) oxit

Fe2O3 : Sắt (III) oxit

**Tên oxit phi kim**  = (tiền tố chỉ số PK) **Tên phi kim** + (tiền tố chỉ số của O)+ **Oxit**

**(*Oxit axit* )**

**Tiền tố:** 1 → mono (được phép bỏ qua không đọc); 2 → đi

3 → tri 4 → tetra 5 → penta

**Ví dụ:** SO2 : lưu huỳnh đioxit;

CO2 : cacbon đioxit

P2O5 : điphotpho pentaoxit

***Bài tập vận dụng:*** Gọi tên các oxit sau: CO; SO2; P2O5; N2O5; Na2O; CaO; SO3; Fe2O3; CuO; HgO; FeO; PbO; MgO; NO; Cr2O3; Fe3O4; Al2O3.

*- Điều chế oxi: trong phòng thí nghiệm(PTN) khí oxi được điều chế bằng cách đun nóng những hợp chất giàu oxi, dễ bị phân hủy ở nhiệt độ cao (KMnO4, KClO3…)*

* *Phương trình điều chế oxi trong PTN:*

2KMnO4 K2MnO4 + MnO2 + O2 (1)

2KClO3     2 KCl   + 3O2 ( 2)

*- Xét các phương trình phản ứng trong bảng sau:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phương trình phản ứng | Số chất tham gia | Số sản phẩm |
| 2 KClO3   2 KCl   + 3 O2 | 1 | 2 |
| 2KMnO4  K2MnO4 + MnO2 + O2 | 1 | 3 |
| CaCO3   CaO +  CO2 | 1 | 2 |

*Đây là phản ứng phân hủy: Phản ứng phân hủy là phản ứng hóa học trong đó từ một chất ban đầu tạo ra 2 hay nhiều chất mới.*

***Bài tập vận dụng:***  *Hãy chỉ ra phản ứng hóa hợp, phản ứng phân hủy bằng cách đánh dấu (X) vào ô trống trong bảng sau:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phương trình hóa học | | Phản ứng hóa hợp | Phản ứng phân hủy |
| 2 HgO | 2Hg + O2 |  |  |
| 2 Fe + 3Cl2 | 2 FeCl3 |  |  |
| CaCO3 | CaO + CO2 |  |  |
| C + O2 | CO2 |  |  |
| 2KClO3 | 2KCl + 3O2 |  |  |
| 2Fe(OH)3 | Fe2O3 + 3H2O |  |  |

**Bài 3: Bài toán:**

**1)** Đốt cháy lưu huỳnh trong oxi, sau phản ứng người ta thu được 4,48 lít khí lưu huỳnh trioxit (đktc).

1. Viết phương trình phản ứng.
2. Tính khối lượng lưu huỳnh tham gia phản ứng cháy.
3. Tính thể tích (đktc) khí oxi cần thiết để phản ứng xảy ra hoàn toàn.

**Đáp số: 6,4g và 4,48lit**

**2)** Đốt cháy hoàn toàn 17,6 g propan (C3H8) trong khí oxi

1. Tính thể tích khí cacbonic thu được sau phản ứng (đktc).
2. Tính khối lượng nước tạo thành.

**Đáp số: 26,88lit và 28,8g**

**3)** Đốt cháy hoàn toàn 126g sắt trong bình chứa khí O2.

1. Viết PTHH, gọi tên sản phẩm và cho biết chúng có màu gì?
2. Tính thể tích khí O2 (ở đktc) đã tham gia phản ứng trên.
3. Tính khối lượng sản phẩm thu được?

**Đáp số: 33,6lit và 174g**

**III. Gợi ý chuẩn bị các nội dung tiếp theo:**

*1. Dựa trên nội dung hướng dẫn (****Bài 2)*** *ở trên, vận dụng làm bài tập trang 91, 94, 100,101 SGK.*

*2. Hãy cho biết thành phần của không khí?Phân biệt sự cháy và sự oxi hóa chậm?* ***(Bài 28 SGK trang 95→98)***

*3. Đọc SGK, nghiên cứu tìm hiểu TCHH của khí Hidro, phương pháp điều chế, ứng dụng Hidro? Thế nào là phản ứng thế? Cho VD? TCHH của nước?* ***(Chương V SGK)***

**\* Lưu ý:** Do tiếp tục nghỉ trong thời gian dài tránh nCov-19, Thầy (Cô) mong các em ôn tập, vận dụng nội dung đã học, nghiên cứu thêm các nội dung bài mới, trong lúc ôn tập, chuẩn bị bài mới nếu có nội dung nào chưa thông hiểu thì ghi nhận, khi trở lại học GVBM sẽ giảng, giải giúp HS nắm vững và vận dụng tốt kiến thức đã học! *(HS nên tải nội dung về và in ra để làm vào vở bài tập, khi trở lại học mang theo để GVBM kiểm tra và sửa bài!)*

***Rất mong sự hợp tác của quí Phụ huynh và HS, xin cảm ơn!***

**CHÚC CÁC EM HOÀN THÀNH TỐT!**

**HẸN SỚM GẶP LẠI CÁC EM NHÉ!**

**GVBM**